Trong 6 vùng, vùng Đông Nam bộ là vùng thu hút nhiều lao động trẻ từ chính vùng đó và của những vùng lân cận nhập cư tới tìm việc tại các khu công nghiệp, phần lớn lao động trẻ này chưa kết hôn để muốn có được việc làm ổn định, vì vậy tỷ lệ chưa vợ, chưa chồng của vùng này là cao nhất (32,7%), với 35,4% nam giới chưa có vợ và 30,1% nữ giới chưa chồng. Tiếp đến là vùng Tây Nguyên và vùng Bắc bộ và duyên hải miền Trung. Đồng thời, vùng Đông Nam bộ cũng là vùng có tỷ lệ ly hôn cao nhất, tỷ lệ ly hôn của nữ ở vùng này cao hơn 2 lần so với của nam (2,4% so với 1,1%).

Số liệu của Biểu 2.3 trình bày các đặc tính hôn nhân của dân số nước ta thời kỳ 1999-2008, bao gồm phần trăm đã từng kết hôn ở các nhóm tuổi 15-19, 20-24, 45-49 và tuổi kết hôn trung bình lần đầu (SMAM). Tuổi kết hôn trung bình lần đầu cho biết số năm trung bình của một thế hệ giả định đã sống độc thân (trai tân, gái tân) trước khi kết hôn lần đầu. Chỉ tiêu này thường được tính riêng cho từng giới. Phần trăm đã từng kết hôn đối với nam giới ở nhóm tuổi trẻ 15-19 có xu hướng giảm nhẹ. Số liệu năm 2008 cho thấy phần trăm đã từng kết hôn đối với nam giới ở nhóm tuổi 20-24 và đối với nữ giới ở cả hai nhóm 15-19 và 20-24 có xu hướng tăng lên so với 5 năm trước đây.

Among 6 regions, the Southeast attracted more young labourers residing in this region as well as neighboring areas. They came for jobs in the industrial zones. The majority of these young labourers were single because they wanted to get permanent jobs. This resulted in the fact that the Southeast was the region with the highest proportion of never married population (32.7%), of which 35.4% of males and 30.1% of females were never married. Following were the Central Highlands, the North Central and South Central Coast. In addition, the Southeast was also the region with the highest rate of divorce. The rate of divorce for females was twice as high as that for males (2.4% as compared with 1.1%).

Table 2.3 introduces marital features of Vietnam population in the period 1999-2008. such as the percentage of ever married population aged 15-19, 20-24, 45-49 and the singulate mean age at marriage (SMAM). The singulate mean age at marriage shows the mean duration (number of years) during which a synthetic cohort of brides and grooms had been single before joined into their first marital union. Normally, this indicator is calculated separately for males and females. The percentage of ever married males in the youngest age goup 15-19 tended to reduce slightly. Data in 2008 also indicates that the percentage of ever married males in the age group 20-24 as well as that of females in two age groups 15-19 and 20-24 tended upward as compared to those five years ago.

PDF compression, OCR, web optimization using a watermarked evaluation copy of CVISION PDFCompressor